TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày: 11/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Báu.
Ông Lê Xuân Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN NG (Tư Cự), sinh năm: 1976 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị L (Chết); có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Ngọc B (Chết): Chị Kiều Thị Th, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty trách nhiệm hữu hạn P; địa chỉ: Khu phố 1, phường Bảo An, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận – Do anh Nguyễn Phú T, sinh năm: 1978 làm đại diện theo pháp luật. (Xin xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Hồ Việt D, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Khu vực A, phường N, quận T, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt)

2. Anh Lê Đình T, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Khu phố 12, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt)

3. Anh Trương Văn Th, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện P, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

4. Anh Nguyễn Minh Kh, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện S, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ng có chứng chỉ sơ cấp nghề "Vận hành cần trục" do Công ty cổ phần huấn luyện và kiểm định an toàn thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/12/2013, có Giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 22/5/2019 và đã hoàn thành khoá huấn luyện an toàn vận hành cần trục. Ng làm nghề lái xe ô tô tải và vận hành cẩu trục gắn trên thùng xe tải cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Phú Gia Tiến, trụ sở tại khu phố 1, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Sáng ngày 22/10/2023, ông ông Nguyễn Mạnh D, trú khu phố 12, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương liên hệ công ty P để thuê xe cần cẩu đến mỏ đá L thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận thi công cẩu lắp ráp máy nghiền đá. Sau đó, ông Nguyễn Phú T – Giám đốc công ty P phân công Nguyễn Văn Ng điều khiển xe ô tô tải có cần cẩu nhãn hiệu DONGFENG, biển kiểm soát 85C-027.69 đến khu vực mỏ đá L để cẩu dây chuyền máy nghiền đá. Khoảng 07 giờ cùng ngày, Ng cùng với ông Nguyễn Minh Kh, sinh năm 1975, trú thôn L, xã N, huyện S, tỉnh Ninh Thuận điều khiển xe ô tô tải có cần cẩu nhãn hiệu DONGFENG, biển kiểm soát 85C-027.69 đến khu vực mỏ đá L để cẩu dây chuyền máy nghiền đá theo yêu cầu của ông D. Khi đến nơi, Ng trực tiếp vận hành cẩu trục gắn trên xe tải để nâng 03 băng chuyền đá đến vị trí lắp đặt, ông Kh hỗ trợ cột dây, móc vào băng chuyền và sử dụng 01 sợi dây để chỉnh hướng đi của băng chuyền. Tại khu vực mỏ đá, ngoài việc thuê Ng cẩu lắp ráp băng chuyền, ông Nguyễn Mạnh D còn thuê 05 (năm) công nhân tiến hành sơn, sửa và lắp đặt hệ thống băng chuyền, trong đó có ông Phan Ngọc B, sinh ngày 10/4/1976, trú tại thôn L, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Do không có chuyên môn nên ông Phan Ngọc B được giao nhiệm vụ quét sơn và phụ giúp công nhân sửa, lắp đặt băng chuyền (sau khi Ng cẩu băng chuyền vào vị trí cố định).

Khoảng 08 giờ ngày 22/10/2023, sau khi cẩu thành công 02 băng chuyền cho nhóm ông D lắp đặt. Ng tiếp tục vận hành cẩu để lắp đặt băng chuyền khai thác đá thứ ba (loại B880 dài 15 mét, nặng 3.229 kg) để di chuyển từ vị trí đặt băng chuyền tới khu vực lắp ráp (khoảng 15 mét). Trước khi cẩu băng chuyền, ông Kh đứng ở dưới sử dụng đoạn dây xích quấn vào một đầu băng chuyền, đầu còn lại dùng vải bố móc làm

hai móc để gia cố băng chuyền. Ng ngồi trên buồng lái của cẩu để vận hành, Kh đứng bên dưới cầm một dây vải bố để điều khiển hướng đi cho băng chuyền không bị xoay. Lúc này, ông Phan Ngọc B tự vào khu vực cẩu để hỗ trợ anh Kh (không ai phân công ông B thực hiện công việc này). Khi băng chuyền di chuyển ở độ cao khoảng 05 mét, Ng hạ bớt cần cẩu xuống và cuốn bớt cáp để băng chuyền vào đúng vị trí cần lắp đặt thì dây cáp trong cần cẩu quấn không đều, bị dồn về một bên, do Ng chỉ quan sát tấm băng chuyền mà không chú ý quan sát, không phát hiện cáp trượt ra ngoài thành tang và tuột xuống dẫn đến đầu băng chuyền được cột dây bằng vải bị rơi trúng vào vị trí ông Phan Ngọc B đang đứng, gây tai nạn. Hậu quả: Ông B chết.

Ngày 22/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N trưng cầu giám định nguyên nhân chết của bị hại Phan Ngọc B. Kết luận giám định tử thi số 190, ngày 25/10/2024 của Trung tâm giám định Pháp y – Y khoa tỉnh Ninh Thuận kết luận: "Nạn nhân chết do vỡ và đứt rời xương sọ mặt phức tạp, rách màng cứng, dập tổ chức não và toàn bộ thoát tổ chức não ra ngoài vùng xương sọ mặt biến dạng".

Ngày 26/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Quyết định trưng cầu giám định Công ty TNHH Kiểm định an toàn kỹ thuật I giám định an toàn kỹ thuật thiết bị cần trục (mã hiệu KANGLIM KS5206) gắn trên xe ô tô tải biển kiểm soát 85C-027.69. Kết luận giám định số 001-2023/KĐ.KTI, ngày 01/11/2023 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm định an toàn kỹ thuật I kết luận như sau: "(1) Phát hiện trên thân móc thiếu thiết bị chống tuột giữ tải. Khi tai nạn xảy ra việc thiếu thiết bị chống tuột dẫn tới dây cáp treo tải bị tuột khỏi móc treo và rơi xuống gây ra tai nạn. (2) Phát hiện nhiều đoạn cáp bị gãy, đứt, biến dạng, tại vị trí tang cuốn của tời cáp phát hiện cáp đã nhảy ra ngoài tang cuốn. Việc cáp nâng hạ nhảy ra ngoài tang cuốn xảy ra do quá trình vận hành cáp nâng hạ nhân viên vận hành thiết bị đã thiếu quan sát, cáp chồng chéo không rải đều trên tang và bị nhảy ra ngoài tang cuốn dẫn tới việc mất ổn định của hệ thống nâng hạ".

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSTN ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) về tội "Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp" theo quy định tại khoản 1 Điều 129 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 129; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) phạm tội "Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp", với mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Ngày 22/10/2023 tại khu vực mỏ đá L thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) vận hành cẩu trục mã hiệu KANGLIM KS5206 gắn trên thùng xe ô tô tải biển kiểm soát 85C-027.69, để cẩu băng chuyền khai thác đá. Do bị cáo Ng không chú ý quan sát, không kiểm tra cáp trên tang cuốn nên để dây cáp bị nhảy ra ngoài tang cuốn dẫn đến mất ổn định của hệ thống nâng hạ, làm băng chuyền khai thác đá loại B880 dài 15 mét, nặng 3.229 kg rơi hướng từ trên xuống dưới trúng người anh Phan Ngọc B gây tai nạn. Hậu quả: Anh B chết.

Như vậy bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) có chứng chỉ vận hành cần trục nhưng không thực hiện đúng, đầy đủ quy tắc vận hành cẩu trục, quy định tại tiểu mục 3.6 mục 3 Quy chuẩn Việt Nam số QCVN 7:2012/BLĐTBXH quy định về An toàn lao động đối với thiết bị nâng (được ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BLĐTBXH, ngày 30/3/2012 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội) và Tiêu chuẩn Việt Nam số TCVN 4244:2005 (Được ban hành theo Quyết định số 244/QĐ-BKHCN, ngày 17/02/2006 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ), làm chất 01 (Một) người.

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ nên Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) về tội "Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp" theo quy định tại khoản 1 Điều 129 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp

của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Qua xem xét hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Nguyệt (Tư Cự) có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn P bồi thường cho đại diện gia đình bị hại 120.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) bồi thường cho gia đình bị hại 30.000.000 đồng. Chị Kiều Thị Th (vợ của bị hại Phan Ngọc B) đã nhận đủ tiền bồi thường dân sự và không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành: Trả lại cho anh Nguyễn Phú T (đại diện công ty P) 01 (Một) xe ô tô tải biển kiểm soát 85C-027.69 và giấy tờ có liên quan; 02 thanh kim loại màu trắng xám, được uốn thành dạng chữ U, kích thước (14 x 13)cm, 01 (Một) đầu có thanh ốc vặn để cố định dài 15cm, đường kính 03cm; 01 (Một) sợi dây xích bằng kim loại, màu đen, dài 8m, hai đầu gắn 02 móc bằng kim loại kích thước (12 x 7)cm màu đen vàng; 01 (Một) thanh kim loại màu đen, được uống thành dạng chữ U, kích thước (21 x 15)cm, 01 (Một) đầu có thanh ốc vặn để cố định dài 17cm, đường kính 3,5cm; 03 (Ba) sợi dây vải bố màu hồng-đen, dài 4,7m, rộng 0,13m. 01 (Một) sợi dây vải bố màu hồng-đen, dài 8,2m, rộng 0,04m. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C. Đây là tài sản không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra trả lại là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 129; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) phạm tội "Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 11/4/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng (Tư Cự) phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 11/4/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan điều tra CA huyện N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- CC T.H.A dân sự huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến